

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TB  
TỈNH PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2025/HSST  
Ngày 15 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TB - TỈNH PT

**- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tổng Như H1;

Ông Phạm Mạnh Cường.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn H1 Phú - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT, tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khắc Bằng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 20/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 01/4/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Quốc B; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/7/1951, tại huyện TB, tỉnh PT; Nơi cư trú: Khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/10; Con ông: Trần Mạnh C (đã chết); Con bà: Chu Thị T (đã chết); Vợ: Trần Thị X; Con: 04, con lớn nhất sinh năm 1973, con nhỏ nhất sinh năm 1982; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, (Bị cáo tại ngoại, có mặt).

2. Họ và tên: Trần Quốc K; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/02/1954, tại huyện TB, tỉnh PT; Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/10; Con ông: Trần Mạnh C (đã chết); Con bà: Chu Thị T (đã chết); Vợ: Lê Thị Bích Th, sinh năm 1963; Con: 02 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1985; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 07/5/2024, Công an huyện TB, xử phạt hành Cnh về hành vi đánh bạc, mức phạt 350.000đồng, ngày 08/5/2024 đã chấp hành xong; Nhân thân: Tại Bản án số 14/2011/HSST ngày 30/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh PT, xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Đánh bạc” và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, chấp hành nộp án phí ngày 08/8/2011; Tại bản án số 04/2019/HSST ngày 02/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện TB xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Đánh bạc” và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm,

chấp hành nộp án phí ngày 10/6/2019, chấp hành xong bản án ngày 22/12/2019; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, *(Bị cáo tại ngoại, có mặt)*.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc B:* Bà Bùi Thu Hà - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh PT, *(Có mặt)*.

\* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1957; Địa chỉ: Khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT, *(Vắng mặt)*.

- Ông Chu Văn T, sinh năm 1958; Địa chỉ: Khu 4, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT, *(Vắng mặt)*.

- Ông Mai Xuân H, sinh năm 1957; Địa chỉ: Khu 1, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT, *(Vắng mặt)*.

- Ông Đỗ Tất T1, sinh năm 1958; Địa chỉ: Khu 4, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT, *(Vắng mặt)*.

- Ông Ngô Văn P, sinh năm 1961; Địa chỉ: Khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT, *(Vắng mặt)*.

- Ông Phí Quang T2, sinh năm 1962; Địa chỉ: Khu 4, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT, *(Vắng mặt)*.

- Anh Ngô Văn H1, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT, *(Vắng mặt)*.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 03/01/2025, Công an huyện TB phối hợp cùng Cnh quyền địa phương xã ĐL tiến hành kiểm tra tại nhà ở của Trần Quốc B, sinh năm 1951, thuộc khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT đang diễn ra hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề. Trần Quốc B khai nhận: Tại thời điểm kiểm tra B đang ngồi so sánh các số lô, số đề mà B đã bán cho những người có nhu cầu mua vào ngày 03/01/2025 với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Công an huyện TB lập biên bản sự việc, tạm giữ số tiền 6.350.000 đ; 01 tờ giấy lịch kích thước 37 x 26cm, mặt màu trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, đỏ, đen, tại vị trí trên cùng Cnh giữa có ghi “T6-3-1-25”; 03 chiếc bút mực màu xanh, đỏ, đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A95 có liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra, xác định do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên Trần Quốc B đã nảy sinh ý định bán các số lô, số đề cho những người có nhu cầu, sau đó tổng hợp T bảng lô, đề giữ lại làm chủ tính toán T1 thua để hưởng lợi với cách thức như sau:

+ Đối với số đề: Lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hằng ngày làm căn cứ tính toán T1 thua. Những người tham gia đánh bạc được tùy ý mua của B các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99. Nếu số đã mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì T1 bạc (trúng đề). B chiết khấu từ 10 đến 20% hoa hồng cho khách, người nào mua với số tiền ít thì B không chiết khấu, tỷ lệ cá cược gấp 70 lần. Đối với số đề ba càng: Những người đánh bạc được tùy ý

chọn mua các số tự nhiên có ba chữ số từ 000 đến 999. Nếu số đã mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì T1 bạc (trúng đề). Đề ba càng không chiết khấu hoa hồng, tỷ lệ cá cược gấp 350 lần.

+ Đối với số lô: Lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ tính toán T1 thua. Những người tham gia đánh bạc được tùy ý mua các số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99. Nếu số đã mua trùng với hai số cuối của một hay nhiều giải thì T1 bạc (trúng lô). Tiền mua, bán số lô được tính giá từ 22.500 đồng đến 24.000 đồng/ 01 điểm, tỷ lệ cá cược là 01 điểm trúng được số tiền 80.000 đồng. Đối với số lô xiên 2: Người đánh bạc được tùy ý mua hai cặp số lô khác nhau. Nếu hai số lô này trùng với hai số cuối của một hay nhiều giải thì T1 bạc. Tiền mua, bán số lô xiên 2 được tính giá 11.000đ/ 01 điểm, tỷ lệ cá cược là 01 điểm trúng được số tiền 100.000 đồng.

Ngày 03/01/2025 Trần Quốc đã bán số lô, số đề cho 09 người sau:

1) Bán số lô, số đề cho Trần Văn L, sinh năm 1957, trú tại khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, khi Trần Quốc B đang ở nhà của mình thuộc khu 5, xã ĐL, huyện TB thì L một mình đi đến gặp B mua các số lô, số đề; B đồng ý. L mua các số đề với số tiền 1.250.000 đồng, B chiết khấu cho L 20% trên tổng số tiền đề là 250.000 đồng, số tiền thực tế L pH1 trả là 1.000.000 đồng; Các số lô tổng 16 điểm, giá 23.000 đồng/ 1 điểm = 368.000 đồng. B ghi các số lô, số đề mà L vừa mua vào mặt sau của một tờ lịch. Tổng số tiền L mua số lô, số đề của B là 1.618.000 đồng. Số tiền thực tế pH1 trả là 1.368.000 đồng. L nợ, chưa thanh toán tiền cho B.

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 L trúng số lô 00 = 5 điểm x 80.000 đồng/ 1 điểm = 400.000 đồng. Tổng số tiền L đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 đã tính toán thẳng thua là: 1.618.000 đồng + 400.000 đồng = 2.018.000 đồng.

2) Bán số lô, số đề cho Chu Văn T, sinh năm 1958, trú tại khu 4, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, Trần Quốc B nhận được điện thoại từ số 0984.975.951 của T gọi đến số điện thoại 0961.504.383 của B, T hỏi mua các số lô, số đề, B đồng ý. T mua các số đề với tổng tiền là 780.000 đồng, B chiết khấu cho T 20% trên tổng số tiền đề, tương đương với số tiền 156.000 đồng. Lô 72 = 10 điểm = 230.000 đồng (B bán cho T giá 23.000 đồng/ 01 điểm). Tổng số tiền T mua các số lô, số đề của B là 1.010.000 đồng. Số tiền thực tế T pH1 trả cho B là 854.000 đồng. Số tiền này T chưa thanh toán cho B. Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 anh T không trúng thưởng. Như vậy tổng số tiền T đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 đã tính toán thẳng thua là: 1.010.000 đồng.

3) Bán số lô, số đề Mai Xuân H, sinh năm 1957, trú tại khu 1, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT: Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 03/01/2025, Trần Quốc B nhận được điện thoại từ số 0979.621.957 của H gọi đến số điện thoại 0961.504.383 của B mua các số đề, B đồng ý. H đọc mua các số đề với tổng số tiền là 250.000 đồng, B chiết khấu cho H số tiền 35.500 đồng tiền mua các số đề; các số lô tổng 15 điểm với giá là 22.500 đồng/ 1 điểm lô = 337.500 đồng. Tổng số tiền H mua số lô, số đề của B là 587.500 đồng, số tiền thực tế H pH1 trả cho B là 552.000 đồng.

H đã đến nhà trả cho B số tiền 400.000 đồng tiền mua số lô, số đề bằng tiền mặt và nợ lại 152.000 đồng.

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 H không trúng thưởng. Tổng số tiền H đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 sau khi đã tính toán T1 thua là: 587.500 đồng.

4) Bán số lô, số đề cho Đỗ Tất T1, sinh năm 1958, trú tại khu 4, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, Đỗ Tất T1 một mình đi đến gặp B hỏi mua số lô, số đề, B đồng ý. T1 mua các số đề với tổng số tiền là 55.000 đồng, B chiết khấu cho T1 10% trên tổng số tiền đề làm tròn là 5.000 đồng. Số lô 18 = 05 điểm, giá 24.000 đồng/ 01 điểm = 120.000 đồng. Tổng số tiền T1 mua số lô, số đề là 175.000 đồng. Số tiền thực tế T1 pH1 trả là 170.000 đồng, T1 đã trả đủ cho B số tiền này.

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 T1 không trúng thưởng. Tổng số tiền T1 đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 sau khi đã tính toán T1 thua là: 175.000 đồng.

5) Bán số lô, số đề cho Trần Quốc K, sinh năm 1954, trú tại khu 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh PT: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 03/01/2025, Trần Quốc B nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0386.487.866 của Trần Quốc K đến số điện thoại 0961.504.383 của B. K nhắn tin nội dung hỏi mua các số đề với tổng số tiền là 250.000, B chiết khấu cho K 20% trên tổng số tiền đề đã mua là 50.000 đồng. Các số lô tổng là 55 điểm, với giá 23.000 đ/ 1 điểm = 1.265.000 đồng; lô xiên 5 điểm, với giá 11.000 đ/ 1 điểm = 55.000 đồng. Sau khi nhắn tin được khoảng 01 phút thì K gọi điện thoại nói: "Em nhắn tin rồi đấy", B đã xem tin nhắn và nói: "Ừ, đề chiết khấu cho năm mươi nghìn nhé". Tổng số tiền K mua số lô, số đề của B là 1.570.000 đồng. Số tiền thực tế K pH1 trả cho B là 1.520.000 đồng, số tiền này K nợ chưa thanh toán cho B.

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 K trúng số lô 09 = 15 điểm x 80.000 đ/01 điểm = 1.200.000 đồng. Tổng số tiền K đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 sau khi đã tính toán T1 thua là 2.770.000 đồng.

6) Bán số lô, số đề cho Ngô Văn P, sinh năm 1961, trú tại khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT.

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 03/01/2025, Ngô Văn P một mình đi đến nhà B trực tiếp mua các số đề với tổng số tiền là 220.000 đồng, B chiết khấu cho P 20% trên tổng số tiền đề đã mua là 20.000 đồng. Thực tế, P pH1 trả cho B số tiền 200.000 đồng, số tiền này P đã thanh toán cho B

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025, P không trúng thưởng. Tổng số tiền P đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 sau khi đã tính toán thắng thua là 220.000 đồng.

7) Bán số lô, số đề cho Phí Quang T2, sinh năm 1962, trú tại khu 4, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/01/2025, Phí Quang T2 một mình đi đến mua các số đề với tổng số tiền là 55.000 đồng, B chiết khấu cho anh T2 10% trên tổng số tiền đề T2 đã mua làm tròn là 5.000 đồng. Số tiền thực tế T2 pH1 thanh toán là 50.000 đồng. Số tiền này anh T2 đã thanh toán cho B.

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 T2 không trúng thưởng. Tổng số tiền T2 đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 sau khi đã tính toán T1 thua là 55.000 đồng.

8) Bán số lô, số đề cho Ngô Văn H1, sinh năm 1969, trú tại khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT: Hồi 16 giờ 21 phút ngày 03/01/2025, Trần Quốc B nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0387.828.069 của Ngô Văn H1 đến số điện thoại 0961.504.383 của B. H1 hỏi mua các số đề với tổng số tiền là 64.000 đồng, B chiết khấu cho H1 20% trên tổng số tiền đề đã mua là 13.000 đồng. Số tiền thực tế H1 phải thanh toán là 51.000 đồng. H1 đã thanh toán cho B

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 H1 không trúng thưởng. Tổng số tiền H1 đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 sau khi đã tính toán T1 thua là: 64.000 đồng.

9) Bán số lô, số đề cho người đàn ông tự xưng tên là Vĩnh, khoảng 40 tuổi, dáng người gầy nhả ở thị trấn TB, huyện TB, tỉnh PT: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/01/2025, khi Trần Quốc B đang ở nhà thì có một nam giới tự xưng tên Vĩnh đến và hỏi mua các số lô gồm: 04, 19 mỗi số = 10 điểm; Các số lô 40, 91, 68, 86, 46, 65 mỗi số = 5 điểm. B đồng ý và bán cho người này với giá 22.500 đồng/01 điểm lô. Tổng số tiền Vĩnh mua số lô là 1.125.000đ. Sau đó, Vĩnh đưa B số tiền 2.100.000đ để trả tiền mua các số lô và nói: "Ông cầm hộ cháu lấy lộc để tôi về, hết bao nhiêu ông trừ cho cháu, tiền thừa mai cháu qua đánh tiếp". Sau đó, người này nói tên là Vĩnh nhà ở thị trấn TB. B ghi các số lô Vĩnh mua vào tờ lịch.

Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 Vĩnh trúng lô 46 = 5 điểm = 400.000 đồng. Người này chưa đến lấy tiền trúng thưởng và tiền thừa. Tổng số tiền người đàn ông tên Vĩnh đánh bạc với B vào ngày 03/01/2025 sau khi đã tính toán T1 thua là: 1.525.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền Trần Quốc B đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề ngày 03/01/2025 là **8.424.500** đồng. Tổng số tiền Trần Quốc K mua số lô, số đề của B là **2.770.000** đồng.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Văn L, Chu Văn T, Mai Xuân H, Đỗ Tất T1, Trần Quốc K, Ngô Văn P, Phí Quang T2, Ngô Văn H1 đến làm việc. Tất cả những người nêu trên đều đã khai nhận hành vi vi phạm của mình phù hợp với lời khai của B, phù hợp với bảng ghi số lô, số đề đã thu giữ; biên bản kiểm tra điện thoại của B và K; kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng ngày 03/01/2025 và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được. Trần Văn L tự nguyện giao nộp số tiền 1.618.000 đ, Chu Văn T giao nộp số tiền 1.010.000 đ, Mai Xuân H giao nộp số tiền 187.500.000 đ, Đỗ Tất T1 giao nộp số tiền 5.000 đ, Ngô Văn P giao nộp số tiền 20.000 đ, Phí Quang T2 giao nộp số tiền 5.000 đ, Ngô Văn H1 giao nộp số tiền 13.000 đ, Trần Quốc K tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A54 bên trong lắp sim số thuê bao 0386 487 866 dùng vào việc đánh bạc.

Xác minh về nhân thân, xác định: Trần Quốc B, Trần Văn L, Chu Văn T, Mai Xuân H, Đỗ Tất T1, Ngô Văn P, Phí Quang T2, Ngô Văn H1 đều không có tiền án, tiền sự. Riêng Trần Quốc K có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể:

ngày 07/05/2024, Công an huyện TB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh đối với K về hành vi mua các số đề, hình thức xử phạt: Phạt tiền, mức phạt: 350.000đ. Ngày 08/05/2024, Trần Quốc K đã chấp hành xong.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS-TB ngày 18/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh PT, truy tố các bị cáo Trần Quốc B và Trần Quốc K về tội: “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* *Căn cứ vào*: Khoản 1 Điều 321, điểm i, o, x, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc B; khoản 1 Điều 321, điểm o, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc K; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

\* *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc B, bị cáo Trần Quốc K phạm tội: “*Đánh bạc*”.

\* *Về hình phạt*:

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc B từ 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo Trần Quốc B.

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 07 - 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 - 18 tháng.

*Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.829.500 đồng (*Bảy triệu, tám trăm hai mươi Cn nghìn, năm trăm đồng*), (trong đó bị cáo Trần Quốc B 4.971.000 đồng (gồm số tiền 975.000 đồng người đàn ông tên Vĩnh đưa cho B để tiếp tục đánh bạc vào ngày 04/01/2025 nhưng chưa thực hiện); Trần Văn L là 1.618.000đồng, Chu Văn T là 1.010.000 đồng, Mai Xuân H là 187.500 đồng, Đỗ Tất T1 là 5.000 đồng, Ngô Văn P là 20.000 đồng, Phí Quang T2 là 5.000 đồng, Ngô Văn H1 là 13.000 đồng).

- Trả lại cho bị cáo B số tiền 1.379.000 đồng, không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Tịch thu, bán sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu trắng, số imei 1: 869929058759911, số imei 2: 869929058759903 của Trần Quốc B; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh, số imei 1: 863508050112513, số imei 2: 863508050112505 của Trần Quốc K,

- Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 thẻ sim, số 0961504383 của Trần Quốc B; 01 thẻ sim, số 0386487866 của Trần Quốc K; 01 (một) chiếc bút nước, mực màu đỏ, nắp bút có nhãn mác in chữ “Mire”, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bút bi, mực nước màu xanh, vỏ bút có nhiều vết trầy xước, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bút mực nước, mực màu đen, trên thân bút có in chữ “TL-starlit”, đã qua sử dụng của Trần Quốc B.

- Buộc bị cáo Trần Quốc K pH1 nộp số tiền 1.570.000 đồng, để sung vào ngân sách nhà nước;

\* *Về án phí* : Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

\* *Người bào chữa*: Nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo B được hưởng mức án thấp nhất của Kiểm sát viên đề nghị.

*Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.*

*Các bị cáo nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như với các tài liệu khác, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 03/01/2025, tại khu 5, xã ĐL, huyện TB, tỉnh PT: Trần Quốc B, có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Trần Văn L là 2.018. 000đồng, Chu Văn T là 1.010.000 đồng, Mai Xuân H là 587.500 đồng, Đỗ Tất T1 là 175.000 đồng, Ngô Văn P là 220.000 đồng, Phí Quang T2 là 55.000 đồng, Ngô Văn H1 là 64.000 đồng, Trần Quốc K 2.770.000đồng và người đàn ông tự xưng tên Vĩnh không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền 1.525.000 đồng. Tổng số tiền B đánh bạc là 8.424.500đồng. Mặc dù số tiền bị cáo K đánh bạc dưới 5.000.000đồng nhưng K đã có 01 tiền sự chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành Cnh nên hành vi của Trần Quốc B, Trần Quốc K đã phạm vào tội: “**Đánh bạc**”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

#### ***Điều 321. Bộ luật hình sự quy định:***

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành Cnh về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện TB mà trực tiếp là ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của xã hội. Hành vi đánh bạc trái phép là một tệ nạn xã hội, gây hậu quả xấu cần tích cực phòng ngừa, ngăn chặn. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện để nhận thức pháp luật, để nhận biết hành vi đánh bạc trái phép là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do háms lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần pH1 xử lý các bị cáo thật nghiêm trước pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo hoạt động độc lập, có vai trò như nhau, trong đó bị cáo B là người trực tiếp bán số Lô, số đề cho người chơi; còn bị cáo K là người mua số lô, số đề (người chơi).

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không pH1 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai B, ăn năn hối cải; khi phạm tội các bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; các bị cáo có bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo B phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo B là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Trần Quốc B có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hình phạt cải tạo không giam giữ với lý do là người già nên chỉ cần xử phạt bị cáo B hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài ra theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 36 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn pH1 bị khấu trừ thu nhập và áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng. Xong xét thấy bị cáo lao động tự do, là người già nên miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo Trần Quốc B là phù hợp.

Đối với bị cáo Trần Quốc K, đã 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện TB xét xử hình phạt cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại phạm tội mới, lần phạm tội này tiền sự là tình tiết định tội nên cần pH1 xử phạt thật nghiêm, xong xét thấy bị cáo là người già, có nơi cư trú rõ ràng và có đủ điều kiện được hưởng án treo vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của Cnh quyền địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo là phù hợp;

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người cao tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Đối với hành vi mua các số lô, số đề của Trần Văn L, Chu Văn T, Mai Xuân H, Đỗ Tất T1, Ngô Văn P, Phí Quang T2, Ngô Văn H1 ngày 03/01/2025: số tiền các đối tượng sử dụng Đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện TB xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Cnh Phủ là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của người đàn ông tên Vĩnh ngày 03/01/2025. Quá trình điều tra chưa xác minh làm rõ được nhân thân, lý lịch của người đã đánh bạc. Cơ quan CSĐT công an huyện TB tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền đã thu giữ là 9.208.500 đồng, gồm: Bị cáo Trần Quốc B B là 6.350.000 đồng (trong đó xác định số tiền dùng vào đánh bạc là 4.971.000 đồng, cụ thể ngày 03/01 là 3.996.000đồng và số tiền 975.000 đồng người đàn ông tên Vĩnh đưa cho B để tiếp tục đánh bạc vào ngày 04/01/2025 nhưng chưa thực hiện và 1.379.000 đồng là tiền sử dụng để mua đồ dùng sinh hoạt, không liên quan đến hành vi đánh bạc); Trần Văn L là 1.618.000đồng, Chu Văn T là 1.010.000 đồng, Mai Xuân H là 187.500 đồng, Đỗ Tất T1 là 5.000 đồng, Ngô Văn P là 20.000 đồng, Phí Quang T2 là 5.000 đồng, Ngô Văn H1 là 13.000 đồng; Bị cáo Trần Quốc K chưa nộp số tiền đánh bạc là 1.570.000 đồng. Vì cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 7.829.500 đồng, thu giữ của bị cáo B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Trả lại cho bị cáo B số tiền 1.379.000 đồng, không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Đối với số tiền bị cáo K đánh bạc là 2.770.000đồng, trong đó 1.200.000đồng là tiền trúng lô; số tiền này bị cáo B đã nộp, còn số tiền 1.570.000đồng, bị cáo K chưa nộp nên cần buộc bị cáo Trần Quốc K pH1 nộp số tiền 1.570.000 đồng, để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 (một) tờ giấy lịch, kích thước (37x26) cm; mặt trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu đen, đỏ, xanh, tại vị trí trên cùng Cnh giữa có ghi “T6-3-1-25”, đây Cnh là tờ giấy lịch Trần Quốc B sử dụng để tổng hợp bảng số lô, số đề. Cơ quan CSĐT Công an huyện TB, tỉnh PT lưu trong hồ sơ truy tố để làm căn cứ xử lý vụ án, là phù hợp.

- Đối với 01 (một) chiếc bút nước, mực màu đỏ, nắp bút có nhãn mác in chữ “Mire”, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bút bi, mực nước màu xanh, vỏ bút có nhiều vết trầy xước, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bút mực nước, mực màu đen, trên thân bút có in chữ “TL-starlit”, đã qua sử dụng, đây là 03 chiếc bút Trần Quốc B sử dụng để ghi số lô, số đề, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp..

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A95, màu trắng, số imei 1: 869929058759911, số imei 2: 869929058759903, thu giữ của Trần Quốc B; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, số imei 1: 863508050112513, số imei 2: 863508050112505, của Trần Quốc K giao nộp.

Đây là điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc ghi số lô, số đề cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với thẻ sim điện thoại, số: 0961.504.383, của Trần Quốc B và thẻ sim điện thoại, số: 0386.487.866, của Trần Quốc K giao nộp, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại gắn sim số 0984.975.951 của Chu Văn T, chiếc điện thoại gắn sim số 0979.621.957 của Mai Xuân H và chiếc điện thoại gắn sim số 0387.828.069 của Ngô Văn H1, đây là những chiếc điện thoại mà T, H, H1 sử dụng để gọi điện cho B mua số lô, số đề; T, H đã vứt những chiếc điện thoại này sau khi biết B bị Công an phát hiện; còn chiếc điện thoại của H1 đã bị rơi mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được 03 chiếc điện thoại trên là phù hợp.

[5]. Các bị cáo là người già nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 321, điểm i, o, x, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc B; Khoản 1 Điều 321, điểm o, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc K; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[2]. *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Quốc B, bị cáo Trần Quốc K phạm tội: **“Đánh bạc”**.

[3]. *Về hình phạt:*

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc B 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án Công an tỉnh PT, nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã ĐL, huyện TB để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã ĐL trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo Trần Quốc B.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn TB, huyện TB, tỉnh PT giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn TB, huyện TB, trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pH1 chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Quốc K.

**[4]. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.829.500 đồng (*Bảy triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn, năm trăm đồng*), (trong đó bị cáo Trần Quốc B 4.971.000 đồng (gồm số tiền 975.000 đồng người đàn ông tên Vĩnh đưa cho B để tiếp tục đánh bạc vào ngày 04/01/2025 nhưng chưa thực hiện); Trần Văn L là 1.618.000đồng, Chu Văn T là 1.010.000 đồng, Mai Xuân H là 187.500 đồng, Đỗ Tất T1 là 5.000 đồng, Ngô Văn P là 20.000 đồng, Phí Quang T2 là 5.000 đồng, Ngô Văn H1 là 13.000 đồng).

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc B số tiền 1.379.000 đồng (*Một triệu, ba trăm bảy mươi chín nghìn đồng*), không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Tịch thu, bán sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95, màu trắng, số imei 1: 869929058759911, số imei 2: 869929058759903 của Trần Quốc B; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54, màu xanh, số imei 1: 863508050112513, số imei 2: 863508050112505 của Trần Quốc K.

- Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 thẻ sim, số 0961504383 của Trần Quốc B; thẻ sim, số 0386487866 của Trần Quốc K; 01 (một) chiếc bút nước, mực màu đỏ, nắp bút có nhãn mác in chữ “Mire”, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bút bi, mực nước màu xanh, vỏ bút có nhiều vết trầy xước, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bút mực nước, mực màu đen, trên thân bút có in chữ “TL-starlit”, đã qua sử dụng của Trần Quốc B.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TB và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TB).

- Buộc bị cáo Trần Quốc K phải nộp số tiền 1.570.000 đồng (*Một triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng*), để sung vào ngân sách nhà nước;

**[5]. Về án phí:** Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện TB;
- CA tỉnh PT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THADS huyện TB;
- UBND nơi các b/c cư trú;
- Các bị cáo, người liên quan;
- Lưu AV, HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Bình Luyện**